

MỸ - CAMBODIA - TRUNG QUỐC VÀ NHỮNG TÁC ĐỘNG TỪ MỐI QUAN HỆ NÀY

TRẦN XUÂN HIỆP*

TÓM TẮT

Những toan tính cùng chiến lược lâu dài của Trung Quốc và Mỹ trong quan hệ với Cambodia không chỉ tác động sâu sắc đến chính sách đối ngoại của chính quyền Phnom Penh mà còn ảnh hưởng đa chiều đến quan hệ quốc tế trong khu vực Đông Nam Á, trong đó có Việt Nam. Bài viết nhằm làm rõ hơn vị trí chiến lược của Cambodia trong mối quan hệ với Mỹ và Trung Quốc, đồng thời góp phần tìm hiểu thêm những toan tính khó lường của các cường quốc tại khu vực này.

Từ khóa: Trung Quốc, Mỹ, Cambodia, quan hệ quốc tế, khu vực.

ABSTRACT

Cambodia in relations with the United States and China

Intentions and long-term strategies of both China and the U.S. impact deeply not only on Cambodia's foreign relations policy but also on international relationships in the Southeast Asian region, including Vietnam. The article aims to clarify the strategic position of Cambodia in relations with the United States and China, as well as studies the unpredictable intentions of powerful nations in the region.

Keywords: China, the United States, Cambodia, international relations, region.

1. Giới thiệu

Trong giai đoạn hiện nay, tình hình thế giới và khu vực có nhiều biến chuyển phức tạp, bên cạnh xu hướng hòa bình hợp tác, vẫn còn xảy ra những xung đột căng thẳng, tiềm ẩn những nguy cơ bất ổn. Thế giới đang ngày càng hội nhập sâu hơn trong sự phát triển đa chiều, trong khi đó, tại khu vực Châu Á - Thái Bình Dương hay Đông Nam Á vẫn tồn tại và ngày càng xuất hiện nhiều thách thức, nhất là sự hiện diện và tranh giành ảnh hưởng của các nước lớn. Một mặt, làm cho quan hệ các nước trong khu vực, trong đó có quan hệ Cambodia - Việt Nam xích lại gần nhau để đối phó với

những thách thức từ bên ngoài, mặt khác làm cho những mối quan hệ này càng trở nên khó khăn hơn vì sự hiện diện của các nước lớn tại Cambodia đi kèm với những toan tính chính trị khó lường. Do đó, vấn đề này được đặc biệt quan tâm, nhằm tăng cường thúc đẩy quan hệ hợp tác song phương, cũng như thích nghi nhanh với sự biến đổi trong quan hệ quốc tế ở thời đại ngày nay nhằm bảo vệ những thành quả đạt được.

2. Cambodia trong quan hệ với Mỹ

Đông Nam Á từ rất sớm đã là địa bàn tranh giành ảnh hưởng của các nước lớn. Từ thời cận đại, cường quốc phương Tây đã từng bước xâm nhập vào khu vực đầy tiềm năng này. Đến thời hiện đại, các nước thực dân cũ và mới tăng cường sự hiện diện và xâm lược. Hiện nay, khi

* ThS, Trường Đại học Duy Tân, Đà Nẵng

Đông Nam Á đang trở thành khu vực phát triển năng động của thế giới thì nơi đây lại trở thành địa bàn chiến lược quan trọng để các nước thực thi những toan tính mang tính toàn cầu. Cambodia nằm ở vị trí trung tâm của Đông Nam Á, cùng với Việt Nam, Lào hình thành cửa ngõ án ngữ con đường xuyên Á. Đặc biệt, Cambodia trở thành “con bài” để các nước thực hiện ý đồ lôi kéo quốc gia này vào vòng kiềm tỏa và làm bàn đạp để thực hiện việc mở rộng ảnh hưởng kinh tế - chính trị lên toàn bộ khu vực. Có thể khẳng định vị thế chiến lược của Đông Nam Á nói chung và của Cambodia nói riêng trong chính sách đối ngoại của các nước lớn là một điểm nhấn cần được quan tâm.

Trong tình hình thế giới hiện nay, khi quá trình hội nhập ngày càng được xúc tiến nhanh, ngoại giao đa phương ngày càng giữ vị trí quan trọng, góp phần nâng cao vị thế mỗi nước trên trường quốc tế. Ý thức được vấn đề này, Cambodia thực hiện đường lối đối ngoại, hòa bình, độc lập tự chủ, hữu nghị với cộng đồng các quốc gia, dân tộc. Một mặt phát huy nội lực, mặt khác tận dụng lợi thế quốc tế để đẩy nhanh quá trình đổi mới xây dựng đất nước. Với lý do đó, Cambodia đã tích cực tham gia vào các tổ chức khu vực và quốc tế: Liên hiệp quốc (UN), Tổ chức thương mại thế giới (WTO), Phong trào các quốc gia không liên kết, Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN)... Ngoài ra, cùng với các nước Đông Nam Á khác, Cambodia còn tham gia đề xuất và là thành viên của các tổ chức tiểu khu vực như: Tam giác

phát triển Cambodia - Việt Nam - Lào, Hợp tác Tiểu vùng sông Mekong mở rộng (GMS), Hợp tác bốn nước Cambodia - Lào - Việt Nam - Myanmar (CLVM), Tổ chức chiến lược hợp tác kinh tế Ayeyarwady - Chao Phraya - Mekong (ACMECS). Những hợp tác đa phương này một mặt đã củng cố, nâng cao vị thế của Cambodia, tạo ra thế cơ động linh hoạt trong quan hệ quốc tế, có lợi cho việc bảo vệ độc lập tự chủ cũng như công cuộc xây dựng đất nước. Mặt khác, quá trình hợp tác đa phương cũng tạo cơ hội cho Cambodia có thêm tiếng nói cùng những cam kết chung trong việc giải quyết các vấn đề toàn cầu và khu vực, qua đó, tăng cường hơn nữa vai trò quốc gia trên trường quốc tế.

Hiện nay, việc tăng cường vai trò ảnh hưởng cùng với những toan tính chính trị của các nước lớn đang làm gia tăng những mối lo ngại cho quan hệ song phương và đa phương giữa các quốc gia trong khu vực. Bên cạnh việc tạo ra “luồng gió mới” thúc đẩy nền kinh tế các nước Đông Nam Á phát triển mạnh hơn, thì mặt trái của vấn đề là làm cho nhiều quốc gia trong khu vực buộc phải chịu sự chi phối rất lớn từ các nước này. Cambodia, một trong những quốc gia chậm phát triển nhất khu vực lại là nước chịu nhiều tác động chi phối từ bên ngoài, nhất là của các nước phương Tây, Mĩ, Trung Quốc. Điều này lại tác động rất lớn đến việc hoạch định và thực thi chiến lược ngoại giao của Cambodia, cũng như ảnh hưởng không nhỏ đến quan hệ Cambodia với các nước trong khu vực.

Với Mĩ, từ lâu châu Á - Thái Bình Dương đã trở thành địa bàn chiến lược không thể từ bỏ trong chính sách ngoại giao toàn cầu của mình. Trong Báo cáo chiến lược Đông Á năm 1998 nêu rõ chiến lược an ninh khu vực châu Á - Thái Bình Dương, khẳng định Mĩ sẽ tiếp tục duy trì sự hiện diện ở vùng tiền tuyến châu Á - Thái Bình Dương, coi đó như là *“một nhân tố cơ bản trong bố trí lực lượng của Mĩ”*. Đây là một trong những yếu tố giúp Mĩ có thể phản ứng nhanh đối với những khủng hoảng mang tính toàn cầu, ngăn chặn sự phát sinh của chủ nghĩa bá quyền khu vực, tăng cường ảnh hưởng tại khu vực. Từ những mục tiêu đề ra như trên, Mĩ tiếp tục duy trì những mối liên hệ chính thức và phi chính thức đối với khu vực này. Riêng Đông Nam Á: *“Lợi ích chiến lược của Mĩ ở Đông Nam Á là tập trung vào việc phát triển các quan hệ kinh tế, an ninh song phương và khu vực, hỗ trợ ngăn chặn và giải quyết xung đột, tăng cường sự tham gia vào tiến trình phát triển kinh tế của khu vực”* [8].

Đối với Cambodia, Mĩ đặc biệt coi trọng tầm quan trọng của quốc gia này trong chiến lược tiếp cận khu vực. Do đó, *“nếu nhìn nhận Cambodia như một thành viên đầy đủ của ASEAN - một đối tác kinh tế lớn của Mĩ thì mối quan hệ song phương này giữ một vai trò quan trọng trong việc giúp Mĩ duy trì sự dính líu toàn diện với ASEAN nhằm đảm bảo tiếp cận với khu vực thị trường quan trọng này, một việc làm ngày càng khó khăn đối với các quốc gia ngoài khu vực như Mĩ”* [6, tr.26]. Qua đó, có thể khẳng định

Vương quốc Cambodia có tầm quan trọng trong chiến lược khu vực của Mĩ, đặc biệt là ý đồ đưa ASEAN vào khu vực ảnh hưởng của Mĩ. Washington cũng đã thành lập nhóm *“Những người bạn của Cambodia”* nhằm tạo ra sự ủng hộ quốc tế đối với chính sách *“can thiệp linh hoạt”* của ASEAN. Trọng tâm chính sách đối ngoại của Mĩ đối với Cambodia là tập trung vào việc giữ cho đất nước này hòa bình, ổn định, dân chủ và phát triển. Quan trọng hơn là không để Cambodia rơi vào *“ốc đảo”* của bất cứ một quốc gia nào trong khu vực.

Về kinh tế, Cambodia hoàn toàn dựa vào viện trợ quốc tế. Nguồn viện trợ này chiếm hơn một nửa ngân sách nhà nước. Mĩ là nước viện trợ cho Cambodia lớn thứ ba sau Nhật Bản và Australia. Năm 1992, Mĩ xóa bỏ lệnh cấm vận đối với Cambodia và thực hiện bình thường hóa quan hệ với nước này. Đồng thời, Mĩ cho phép các công ti Mĩ kí hợp đồng mở văn phòng đại diện, kí Hiệp định thương mại với Cambodia. Năm 1996, Tổng thống Clinton đã kí đạo luật chính thức cho Cambodia hưởng quy chế tối huệ quốc (MFN), một điều hiếm thấy đối với bất cứ một quốc gia nào trên thế giới. Mĩ cũng kêu gọi các tổ chức tài chính quốc tế (international financial organizations) và Ngân hàng thế giới (WB) viện trợ cho Cambodia [4, tr.17]. Đồng thời, Cambodia và Mĩ đã kí thỏa thuận song phương 3 năm về lĩnh vực công nghiệp dệt may (ngày 21-1-1997), đem lại một hạn ngạch xuất khẩu cho Cambodia gồm 12 loại sản phẩm trong lĩnh vực chủ lực này. Điều đó tạo ra động lực quan trọng

cho sự phát triển kinh tế - xã hội của Cambodia, đặc biệt là đối với ngành dệt may - một ngành kinh tế mũi nhọn. Trong thời gian 5 năm (1998 - 2001), Mỹ

là thị trường lớn nhất đối với Cambodia và giá trị xuất khẩu hàng hóa từ Cambodia sang Mỹ ngày càng tăng trong giai đoạn này (xem bảng thống kê).

Bảng thống kê giá trị xuất khẩu hàng hóa của Cambodia

Đơn vị tính: Triệu USD

Năm	Tổng XK	Hoa Kỳ	Việt Nam	Singapore	UK	CHLB Đức	Thái Lan	Trung Quốc	Pháp	Hồng Kông
1998	933,5	292,9	175,9	133,0	24,9	71,8	77,0	42,2	12,2	26,8
1999	1040,2	235,8	106,8	181,7	53,4	40,4	18,5	8,9	20,7	38,3
2000	1222,6	739,7	19,4	18,0	81,6	66,0	22,9	23,8	27,7	7,3
2001	1295,8	832,2	24,5	28,0	126,3	98,7	7,6	16,7	35,0	4,5
2002	1697,7	1041,7	26,6	76,8	122,1	151,8	9,6	17,7	38,8	5,7

Nguồn: [4]

Như vậy, quan hệ với Mỹ, Cambodia đã và đang được hưởng nhiều lợi ích, đặc biệt là thúc đẩy quá trình tăng trưởng kinh tế, có nhiều viện trợ từ bên ngoài, tạo điều kiện cho Cambodia mở rộng quan hệ đa phương và song phương. Tuy nhiên, hiện nay dù có nhiều nước vượt Mỹ trong việc cải thiện quan hệ với Cambodia, nhưng do có sự phụ thuộc nhất định hoặc có quan hệ chặt chẽ với Mỹ nên mức độ quan hệ với Cambodia của họ phải dựa vào những động thái của Mỹ. Chính điều này đã ảnh hưởng rất lớn đến chính sách đối nội cũng như đối ngoại của Cambodia, nhất là trong điều kiện đấu tranh giữa các phe phái chính trị tại Cambodia vẫn chưa chấm dứt, họ thường lấy yếu tố bên ngoài để gây áp lực với chính phủ lãnh đạo hiện tại, do đó ảnh hưởng trực tiếp đến quan hệ ngoại giao Cambodia với các nước trong khu vực, trong đó có quan hệ Cambodia - Việt Nam.

3. Cambodia trong quan hệ với

Trung Quốc

Với Trung Quốc, sự phụ thuộc và chịu ảnh hưởng từ quốc gia này đối với Cambodia lại càng lớn hơn khi mà Trung Quốc đang trỗi dậy và thực thi chính sách ngoại giao nước lớn tại khu vực. Chính sách đối ngoại của Trung Quốc đối với châu Á - Thái Bình Dương là tạo lập môi trường hòa bình, ổn định nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho những nỗ lực phát triển và củng cố nội lực Trung Quốc, bởi môi trường bên ngoài là một trong hai yếu tố cơ bản để Trung Quốc thực hiện thành công công cuộc cải cách và mở cửa. Vì vậy, mở rộng hợp tác với các nước trong khu vực có ý nghĩa lớn đối với mục tiêu đối ngoại “*nước lớn có trách nhiệm*” của Trung Quốc, thông qua những phản ứng với cuộc khủng hoảng tài chính châu Á 1997, viện trợ và hợp tác kinh tế, đề xuất sáng kiến về “*an ninh mới*” mà hạt nhân của khái niệm mới này bao gồm sự tin tưởng lẫn nhau, các bên cùng có lợi, bình đẳng và hợp tác.

Hiện tại, Trung Quốc là nước có ảnh hưởng rất lớn ở Cambodia. Trung Quốc liên tục duy trì ảnh hưởng của mình tại đây bằng việc ủng hộ Chính phủ Liên hiệp và tăng cường quan hệ với Đảng Nhân dân Cambodia (CPP) do Thủ tướng Samdech Hunsen đứng đầu. Hành động này chứng tỏ ý đồ của Trung Quốc là muốn lôi kéo Cambodia đi vào quỹ đạo của mình, chi phối giới lãnh đạo Cambodia và buộc Cambodia phải phụ thuộc vào Bắc Kinh. Trong khi Mỹ đang cố gắng thực hiện nhiều biện pháp nhằm lôi kéo Cambodia, thì Trung Quốc đã triển khai các khoản viện trợ để giành ảnh hưởng tại đây. Cuối năm 2000, Trung Quốc thông qua chiến lược “*Tây tiến*” hướng mũi “tấn công” sang đến các tỉnh phía Tây Nam Trung Quốc. Theo đó, Trung Quốc tăng cường viện trợ và đầu tư vào lưu vực sông Mekong. Cũng nằm trong chiến lược này, Bắc Kinh tuyên bố xóa khoản nợ 1 tỉ USD cho Cambodia. Từ năm 2002 trở đi, Trung Quốc quyết định giảm hoặc miễn thuế cho 600 mặt hàng từ ba nước Cambodia, Lào và Myanmar [3]. Rõ ràng, quyết định này của Bắc Kinh nhằm mục tiêu cải thiện quan hệ song phương với Cambodia - một điều vốn không dễ dàng bởi lâu nay Trung Quốc chẳng mặn mà gì với chính quyền ở Phnom Penh.

Kể từ năm 2005, Trung Quốc đã cấp khoảng 600 triệu USD viện trợ về kinh tế cho Cambodia, chủ yếu là để xây dựng đường sá, cầu cống và đập thủy điện. Năm 2008, chính phủ Trung Quốc cam kết giúp điện khí hóa khu vực nông thôn của Cambodia với khoản đầu tư 1 tỉ

USD vào dự án xây 2 công trình thủy điện, khai thác quặng mỏ trị giá khoảng 2 tỉ USD. Hiện nay có hơn 3000 công ti của Trung Quốc đang làm ăn tại Cambodia [2, tr.7]. Giai đoạn 2003 - 2007, Trung Quốc liên tục là nhà đầu tư số một vào Cambodia. Tháng 12-2006, đã có hơn 230 doanh nghiệp Trung Quốc đầu tư vào Cambodia, tập trung trong các lĩnh vực may mặc, điện lực, khoáng sản, khách sạn... Để xúc tiến thương mại, Chính phủ Trung Quốc có chính sách khuyến khích xuất khẩu hàng hóa sang Cambodia và đồng thời cũng tạo điều kiện cho Cambodia xuất khẩu hàng hóa sang Trung Quốc. Đến nay, Trung Quốc đã miễn giảm với thuế suất bằng 0% cho 48 mặt hàng của Cambodia xuất khẩu sang Trung Quốc [3]. Hiện nay, mối quan hệ giữa Cambodia với Trung Quốc được hai bên quan tâm và đã nâng quan hệ từ “*Đối tác tin cậy*” lên “*Đối tác chiến lược toàn diện*”. Đầu tư của Trung Quốc vào Campuchia khoảng 8 tỉ USD, Trung Quốc đã cung cấp cho Cambodia những khoản tài trợ không hoàn lại cùng với những khoản cho vay trị giá hơn 2 tỉ USD và là nước tài trợ nhiều nhất cho Cambodia. Thực tế đó cho thấy vai trò và sự ảnh hưởng kinh tế của Trung Quốc tại đất nước Chùa Tháp là không hề nhỏ.

4. Những tác động từ mối quan hệ Trung Quốc - Cambodia - Mỹ

Như vậy, quan hệ hợp tác giữa Trung Quốc - Cambodia, Mỹ - Cambodia đã trực tiếp hay gián tiếp tác động rất lớn đến nền ngoại giao của Cambodia. Sự cạnh tranh giữa các nước lớn tại địa bàn này là một thách thức không nhỏ đối với

chính quyền Cambodia. Nhiều nhà lãnh đạo cho rằng Trung Quốc có quan hệ chặt chẽ với Cambodia hơn Mỹ. Một ví dụ là “*sự hợp tác của Hunsen đối với những sáng kiến chống khủng bố của Mỹ lại phụ thuộc vào nỗ lực của Chính phủ Cambodia trong việc tăng cường đầu tư và thương mại của Trung Quốc. Mặc dù Mỹ cố gắng làm trệch nền ngoại giao thương mại của Trung Quốc, song Bắc Kinh liên tục vạch ra những biện pháp thống nhất về mặt kinh tế và văn hóa với Cambodia, kể cả việc thông qua các nhà thầu có thể lực người Trung Quốc. Hiện nay tại Cambodia số người nói tiếng Anh giảm so với số người nói tiếng Trung Quốc. Cambodia là nước có trường dạy tiếng Trung Quốc lớn nhất khu vực Đông Nam Á với hơn 8000 học sinh*” [1, tr.9]. Tóm lại, sự cạnh tranh giữa Mỹ và Trung Quốc cũng như chính sách ngoại giao toàn cầu của hai nước lớn này ảnh hưởng sâu sắc không chỉ đối với nền kinh tế Cambodia, mà còn tác động rất lớn đến việc đưa ra chính sách đối ngoại của Cambodia trong thời gian qua và những năm tiếp theo.

Có thể nói, “*hơn bất kỳ quốc gia Đông Nam Á nào, Cambodia tự thấy mình đang bị kẹp giữa nước Mỹ đang cạnh tranh và những đề nghị ngoại giao của Trung Quốc. Với việc Washington đưa ra những sáng kiến chiến lược song phương và sự giúp đỡ đầy hào phóng về tài chính của Bắc Kinh, Thủ tướng Cambodia Hunsen đã khéo léo cân bằng nền ngoại giao của mình giữa hai siêu cường nhằm mang lại lợi thế chính trị cho đất nước*” [7].

Đồng thời, Cambodia ưu tiên phát triển kinh tế đối ngoại với phương Tây, Mỹ, Trung Quốc, Nhật Bản nên cũng khó khăn trong thúc đẩy quan hệ kinh tế với Việt Nam. Chẳng hạn, Tập đoàn dầu khí Việt Nam đã tiếp cận với Cambodia từ năm 2004 về khả năng hợp tác thăm dò khai thác dầu khí nhưng Cambodia vẫn tỏ ra thờ ơ trong khi lại kí kết các hợp đồng hợp tác với các công ti của Mỹ và Trung Quốc. Cụ thể, công ti dầu mỏ Thần Châu (Trung Quốc) đã giành được quyền thăm dò khai thác dầu khí ở lô D với diện tích 360km² biển Cambodia và theo kết quả thăm dò công bố tháng 4-2007 lô D có trữ lượng 226 triệu 880 nghìn thùng dầu và 140,5 triệu m³ khí đốt. Thần Châu đã trở thành công ti sở hữu lô D kế tiếp sau công ti Chevron của Mỹ (lô A), công ti Dầu khí Hải Dương (Trung Quốc) cũng giành được quyền thăm dò khai thác lô F. Một thực tế nữa là “*Trong lúc ngoài biển Đông, Trung Quốc làm cho các nước trong khu vực, đặc biệt là Philippin và Việt Nam lo ngại [...] thì trên bộ, sát biên giới phía Tây của Việt Nam, Trung Quốc lại từng bước tiến hành chiến lược nắm quyền chi phối các nước từng nằm trong vòng ảnh hưởng của Việt Nam là Lào và Cambodia. Ngoài lợi ích trong thương mại và khai thác tài nguyên, Trung Quốc đến Cambodia vì mục tiêu chiến lược. Do tranh chấp với Việt Nam trên vùng biển Đông giàu dầu khí, Trung Quốc muốn Cambodia trở thành một quốc gia phục tùng Trung Quốc, Trung Quốc coi Cambodia như một vành đai an ninh trong vùng*” [7]. Với những tuyên bố và hành động đang thực hiện, thì xu hướng

tiền xuống Tây Nam của Trung Quốc dần hiện hữu, quá trình “*lấy lòng*” các nước trong khu vực và “*phô trương*” sức mạnh khổng lồ đang thực sự trở thành “*mối đe dọa*” đối với tất cả các nước, làm ảnh hưởng sâu sắc tới các mối quan hệ song phương, đa phương tại khu vực, quan hệ Cambodia - Việt Nam cũng không nằm ngoài tác động đó.

5. Nhận xét

Trong quan hệ Mỹ và Trung Quốc với Cambodia, việc thực thi các chính sách ngoại giao tại quốc gia Đông Nam Á này nằm trong một phần chiến lược toàn cầu của hai cường quốc tại khu vực. Trung Quốc với lợi thế về địa lí, lịch sử và văn hóa đã và đang có những lợi thế nhất định trong quan hệ với Cambodia so với Mỹ. Tuy nhiên, lợi thế đó của Trung Quốc có phần giảm sút do chính sách ngoại giao nước lớn đã làm cho các quốc gia trong khu vực cảm thấy bị đe dọa và có nhiều biện pháp phòng bị. Bên cạnh đó, cũng cần thấy rằng sự hiện diện của Mỹ tại khu vực được các nước Đông Nam Á coi trọng nếu không nói là rất cần thiết. Điều này làm cho lực lượng giữa các cường quốc được cân bằng, đặc biệt sự quay trở lại châu Á - Thái Bình Dương với tuyên bố bảo vệ đồng minh và không đánh mất vai trò tại biển Đông của Mỹ đã làm cho Trung Quốc phải dè chừng và trấn an các nước trong khu vực về một biện pháp cứng rắn nhằm gìn giữ hòa bình - an ninh tại khu vực. Cambodia, thực thể không thể tách rời của Đông Nam Á, một địa bàn chiến lược để các nước lớn *xâm nhập* và *lôi kéo* trở thành mắt xích vô cùng quan trọng tại khu vực.

Việc Mỹ và Trung Quốc tăng cường vai trò ảnh hưởng tại Cambodia không nằm ngoài chiến lược đưa Đông Nam Á vào vòng kiểm tỏa của các cường quốc này.

Mối quan hệ giữa Cambodia với các nước lớn, đặc biệt là Mỹ và Trung Quốc đã đem lại những tác động đa chiều. Một mặt, làm cho nền kinh tế Cambodia ngày càng phát triển và tạo ra vị thế ngày càng lớn của Cambodia trên trường quốc tế. Bất tay hợp tác với Mỹ và Trung Quốc, Cambodia chứng tỏ được bản lĩnh và nội lực của quốc gia dân tộc, phù hợp với xu thế quốc tế hóa, khu vực hóa và chính sách đa phương trong quan hệ quốc tế hiện nay. Tuy nhiên, mặt tiêu cực của vấn đề mang lại là không hề nhỏ, đây là mối quan hệ giữa những cường quốc phát triển với một quốc gia nhỏ đang phát triển, vì thế cái giá phải trả cũng cần được tính đến. Sự ràng buộc và phụ thuộc về mặt kinh tế lẫn chính trị vào Mỹ và Trung Quốc là quá rõ ràng, những chính sách đối ngoại mà chính quyền Phnom Penh đưa ra đều luôn phải xem xét động thái từ Mỹ và Trung Quốc. Nếu mối quan hệ thực sự tốt đẹp thì cái lợi là rất lớn, nhưng nếu ngược lại thì cũng khó lường. Trong khi đó, tham vọng và sự tranh giành ảnh hưởng tại khu vực này của Mỹ và Trung Quốc ngày càng quyết liệt thì Cambodia, một nước được coi là “*con bài chiến lược*” trong quá trình lôi kéo, thâm nhập vào khu vực của các cường quốc càng trở nên nguy hiểm bởi tính hai mặt: *lợi ích* và *nguy cơ* từ mối quan hệ tay đôi, phải làm thế nào cân bằng được lực lượng giữa các nước, không làm mất lòng ai mà cũng không

quá phụ thuộc vào ai.

Nhân tố Mỹ và Trung Quốc có ảnh hưởng trái chiều, cả tích cực lẫn tiêu cực đến quan hệ Cambodia - Việt Nam. Một mặt, có tác dụng thúc đẩy quan hệ Cambodia - Việt Nam phát triển hơn nữa nhằm đối phó với sự áp đặt thách thức từ các nước lớn, mặt khác làm cho quan hệ Cambodia - Việt Nam trở nên khó khăn phức tạp do Cambodia phụ thuộc quá nhiều vào bên ngoài. Những chính sách đối nội hay đối ngoại của chính quyền Phnom Penh đều chịu một phần sự chi phối của các nước lớn không chỉ đơn

thuần về kinh tế mà cả chính trị, nhất là Mỹ và Trung Quốc. Điều đó càng làm phức tạp thêm tình hình chính trị nội tại và là thách thức lớn trong việc hoạch định chiến lược ngoại giao của Cambodia; qua đó, gián tiếp ảnh hưởng tới quan hệ Cambodia với các nước trong khu vực nói chung, cũng như quan hệ Cambodia - Việt Nam nói riêng. Vì vậy, ưu tiên đẩy mạnh quan hệ hợp tác Việt Nam - Cambodia trong bối cảnh quốc tế mới với sự hiện diện ngày càng mạnh mẽ của các nước lớn trong khu vực là vấn đề không thể xem nhẹ.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Bản tin trực tuyến Asia Times, “Kampuchia between Chine and US”, New Deli, ngày 24-7-2008.
2. *Tạp chí Dọc ngang Đông Nam Á*, tháng 2-2008, tr.7.
3. Thông tấn xã Việt Nam, “Cambodia và vai trò tung hứng ngoại giao giữa các nước lớn”, ngày 28-7-2008.
4. Lieutenant Colonel Melvil E.Richmond, Jr-US Army (1996), *United States interests in the Socialist Republic of Vietnam*, US Army War College.
5. Reuter, “Foreign in vestment in Cambodia still low” (July 8, 2002), US and Asia Statisal Hanbook, 2001-2002.
6. Tổng hợp từ WWF-World Wide Fund for Nature - Ngân hàng phát triển châu Á (ADB).
7. <http://nghiencuubiendong.vn/tin-ncbd/2005>, Quan hệ Trung Quốc - Cambodia và tác động đến Việt Nam.
8. <http://usembassy.gov>

(Ngày Tòa soạn nhận được bài: 17-4-2013; ngày phản biện đánh giá: 16-5-2013; ngày chấp nhận đăng: 23-5-2013)